

DANH SÁCH LỚP 10A1 - NĂM HỌC 2026-2027
(Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học) Chuyên đề: Toán - Lý - Hóa

STT	Lớp	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Ghi chú
1	10A1-TN1	Lê Minh Gia Hân	Nữ	13/07/2011	Kinh	
2	10A1-TN1	Hoàng Ngọc Phú	Nam	28/11/2011	Kinh	
3	10A1-TN1	Y Thoni Niê	Nam	04/12/2011	Ê-đê	
4	10A1-TN1	La Nguyễn Uyên Thư	Nữ	19/11/2011	Nùng	
5	10A1-TN1	Đinh Diệu Thảo	Nữ	27/05/2011	Kinh	
6	10A1-TN1	Nguyễn Thị Diệu Linh	Nữ	24/06/2011	Kinh	
7	10A1-TN1	Nguyễn Minh Nhân Kiệt	Nam	29/08/2011	Kinh	
8	10A1-TN1	Nguyễn Thị Như	Nữ	07/11/2011	Kinh	
9	10A1-TN1	Lâm Hồ Việt	Nam	21/05/2011	Kinh	
10	10A1-TN1	Nguyễn Nguyễn Tú Anh	Nữ	28/10/2011	Kinh	
11	10A1-TN1	Nguyễn Hà Nguyên	Nữ	18/06/2011	Kinh	
12	10A1-TN1	Nguyễn Khắc Việt Hoàng	Nam	26/02/2011	Kinh	
13	10A1-TN1	Nguyễn Thiện Nhân	Nam	22/09/2011	Kinh	
14	10A1-TN1	Nguyễn Ngọc Bảo Thy	Nữ	26/11/2011	Kinh	
15	10A1-TN1	Huỳnh Thị Nhật Hà	Nữ	02/09/2011	Kinh	
16	10A1-TN1	Đào Quốc Trung	Nam	15/11/2011	Kinh	
17	10A1-TN1	Phạm Thị Kiều Trinh	Nữ	01/03/2011	Kinh	
18	10A1-TN1	Phan Thị Trúc Giang	Nữ	25/02/2011	Kinh	
19	10A1-TN1	Nguyễn Thị Xuân Nguyên	Nữ	12/05/2011	Kinh	
20	10A1-TN1	Võ Thị Như Quỳnh	Nữ	30/03/2011	Kinh	
21	10A1-TN1	Hồ Mạnh Ninh	Nam	16/04/2011	Kinh	
22	10A1-TN1	Đoàn Thị Tú Uyên	Nữ	13/02/2011	Kinh	
23	10A1-TN1	Nguyễn Thị Bảo Hân	Nữ	05/02/2011	Kinh	
24	10A1-TN1	Võ Dương Hạ Vy	Nữ	08/03/2011	Kinh	
25	10A1-TN1	Nguyễn Mai Tường Vy	Nữ	16/03/2011	Kinh	
26	10A1-TN1	Nguyễn Tân Nam	Nam	01/01/2011	Kinh	
27	10A1-TN1	Uông Ngọc Kiên	Nam	05/09/2011	Kinh	
28	10A1-TN1	Huỳnh Nhã Linh	Nữ	04/03/2011	Kinh	
29	10A1-TN1	Phan Ngọc Bảo Nguyên	Nam	01/05/2011	Kinh	
30	10A1-TN1	Mạnh Trọng Khánh Nguyên	Nam	30/11/2011	Kinh	
31	10A1-TN1	Lý Thị Quỳnh Như	Nữ	17/09/2011	Nùng	
32	10A1-TN1	Lê Thị Thanh Tâm	Nữ	07/07/2011	Kinh	
33	10A1-TN1	Nguyễn Bùi Gia Lâm	Nữ	05/04/2011	Kinh	
34	10A1-TN1	Nguyễn Thị Huyền Chi	Nữ	20/02/2011	Mường	
35	10A1-TN1	Hồ Văn Tấn Sang	Nam	17/10/2011	Kinh	
36	10A1-TN1	Hà Công Minh	Nam	14/02/2011	Tày	
37	10A1-TN1	Nguyễn Đăng Dương	Nam	24/06/2011	Kinh	
38	10A1-TN1	Nguyễn Trần Bảo Trân	Nữ	12/08/2011	Kinh	
39	10A1-TN1	Đỗ Vương Kim Ngân	Nữ	08/04/2011	Kinh	
40	10A1-TN1	Hứa Thị Cẩm Ly	Nữ	10/01/2011	Nùng	
41	10A1-TN1	Dương Đình Huy	Nam	21/02/2011	Kinh	
42	10A1-TN1	Triệu Kim Anh	Nam	28/01/2011	Nùng	
42	10A1-TN1	H Vy Lan Niê	Nữ	16/01/2011	Ê-đê	

Tổng 42 học sinh

Krông Pắc, ngày 24 tháng 8 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

Võ Quốc Phong

DANH SÁCH LỚP 10A2 - NĂM HỌC 2026-2027
(Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học) Chuyên đề: Toán - Lý - Hóa

STT	Lớp	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Ghi chú
1	10A2-TN1	H Mỹ Đào Bkrông	Nữ	16/04/2011	Ê-đê	
2	10A2-TN1	Lương Minh Nghĩa	Nam	12/08/2011	Nùng	
3	10A2-TN1	Hoàng Thanh Thảo	Nữ	26/02/2011	Nùng	
4	10A2-TN1	Trần Thị Thục Uyên	Nữ	23/04/2011	Kinh	
5	10A2-TN1	Nguyễn Mai Bảo An	Nữ	12/12/2011	Kinh	
6	10A2-TN1	Lữ Gia Nguyên An	Nữ	15/01/2011	Kinh	
7	10A2-TN1	Đặng Ngọc Thùy Linh	Nữ	16/04/2011	Kinh	
8	10A2-TN1	Lê Đăng Đức Huy	Nam	08/06/2011	Kinh	
9	10A2-TN1	Trương Hoàng Quyên	Nữ	31/07/2011	Kinh	
10	10A2-TN1	Võ Thị Yên Nhi	Nữ	22/09/2011	Kinh	
11	10A2-TN1	Đặng Nhật Cường	Nam	27/06/2011	Kinh	
12	10A2-TN1	Từ Tuyết Ngân	Nữ	11/07/2011	Kinh	
13	10A2-TN1	Nguyễn Quỳnh My	Nữ	12/05/2011	Kinh	
14	10A2-TN1	Nguyễn Tường Khang	Nam	03/12/2011	Kinh	
15	10A2-TN1	Nguyễn Bảo Ngân	Nữ	18/09/2011	Kinh	
16	10A2-TN1	Lê Trần Bảo Nam	Nam	08/06/2011	Kinh	
17	10A2-TN1	Phan Bảo Đan	Nữ	01/12/2011	Kinh	
18	10A2-TN1	Hoàng Ngọc Huyền	Nữ	19/04/2011	Kinh	
19	10A2-TN1	Vũ Thanh Hoa	Nữ	02/09/2011	Kinh	
20	10A2-TN1	Nguyễn Trần Kim Anh	Nữ	18/05/2011	Kinh	
21	10A2-TN1	Nguyễn Hà Nam	Nam	23/04/2011	Kinh	
22	10A2-TN1	Trần Thị Thảo Vy	Nữ	16/05/2011	Kinh	
23	10A2-TN1	Vũ Hoàng Việt	Nam	20/11/2011	Kinh	
24	10A2-TN1	Phan Gia Lâm Nhi	Nữ	12/03/2011	Kinh	
25	10A2-TN1	Nông Thị Diễm Quỳnh	Nữ	18/11/2011	Tày	
26	10A2-TN1	Lê Duy Phong	Nam	12/06/2011	Kinh	
27	10A2-TN1	Võ Đức Danh	Nam	14/02/2011	Kinh	
28	10A2-TN1	Lữ Nguyễn Thu Trang	Nữ	14/02/2011	Kinh	
29	10A2-TN1	Nguyễn Thị Hoàng Trang	Nữ	25/03/2011	Kinh	
30	10A2-TN1	Đoàn Thị Ngọc My	Nữ	26/02/2011	Kinh	
31	10A2-TN1	Võ Văn Huy Quân	Nam	13/06/2011	Kinh	
32	10A2-TN1	Nguyễn Trần Trí Nguyên	Nam	13/06/2011	Kinh	
33	10A2-TN1	Nguyễn Thị Hải Yên	Nữ	14/11/2011	Kinh	
34	10A2-TN1	Trần Thị Bảo Trân	Nữ	21/10/2011	Kinh	
35	10A2-TN1	Khiếu Hữu Tâm	Nam	27/03/2011	Kinh	
36	10A2-TN1	Trần Thị Mỹ Duyên	Nữ	31/03/2011	Kinh	
37	10A2-TN1	Nguyễn Trung Tình	Nam	15/01/2011	Kinh	
38	10A2-TN1	Nguyễn Tấn Tài	Nam	14/03/2011	Kinh	
39	10A2-TN1	Triệu Phương Anh Quân	Nam	01/02/2011	Nùng	
40	10A2-TN1	Nguyễn Võ Quỳnh Như	Nữ	02/11/2011	Kinh	
41	10A2-TN1	Trần Phương Mai	Nữ	06/11/2011	Kinh	
42	10A2-TN1	Triệu Đạt	Nam	05/02/2011	Nùng	
43	10A2-TN1	Đặng Nhật An Sơn	Nam	25/11/2011	Nùng	
44	10A2-TN1	Nông Thị Kim Thảo	Nữ	31/12/2011	Tày	

Tổng 43 học sinh

Krong Pắc, ngày 24 tháng 8 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

Võ Quốc Phong

DANH SÁCH LỚP 10A3 - NĂM HỌC 2026-2027
(Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học) Chuyên đề: Toán - Lý - Hóa

STT	Lớp	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Ghi chú
1	10A3-TN1	Trần Phạm Anh Thy	Nữ	15/09/2011	Mường	
2	10A3-TN1	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	Nữ	16/11/2011	Kinh	
3	10A3-TN1	Vũ Diễm Phương	Nữ	30/07/2011	Kinh	
4	10A3-TN1	Phạm Gia Phát	Nam	11/01/2011	Kinh	
5	10A3-TN1	Vũ Hoàng Linh Tú	Nữ	24/12/2011	Kinh	
6	10A3-TN1	Phan Trần Bảo Chi	Nữ	08/05/2011	Kinh	
7	10A3-TN1	Trương Trần Trúc Linh	Nữ	09/08/2011	Kinh	
8	10A3-TN1	Đinh Thị Thu Trang	Nữ	19/08/2011	Kinh	
9	10A3-TN1	Phan Trung Nguyên	Nam	13/03/2011	Kinh	
10	10A3-TN1	Nguyễn Thị Hải Yến	Nữ	27/04/2011	Kinh	
11	10A3-TN1	Trần Gia Bảo	Nam	09/03/2011	Kinh	
12	10A3-TN1	Nguyễn Thị Bảo Ngân	Nữ	06/12/2011	Kinh	
13	10A3-TN1	Lê Hạnh Tiên	Nữ	31/08/2011	Kinh	
14	10A3-TN1	Trần Đại Quang	Nam	26/11/2011	Kinh	
15	10A3-TN1	Trần Đức Phước	Nam	07/05/2011	Kinh	
16	10A3-TN1	Hồ Lê Khánh Vy	Nữ	12/05/2011	Kinh	
17	10A3-TN1	Nguyễn Trọng Nhân	Nam	18/05/2011	Kinh	
18	10A3-TN1	Trần Tuệ Lâm	Nữ	17/03/2011	Kinh	
19	10A3-TN1	Phạm Nguyễn Linh Na	Nữ	24/03/2011	Kinh	
20	10A3-TN1	Tạ Thị Vân Khánh	Nữ	25/06/2011	Kinh	
21	10A3-TN1	Nguyễn Thùy Linh	Nữ	03/04/2011	Kinh	
22	10A3-TN1	Lê Huyền Trân	Nữ	13/03/2011	Kinh	
23	10A3-TN1	Lê Phạm Khánh Thy	Nữ	21/10/2011	Kinh	
24	10A3-TN1	Phạm Minh Tú	Nam	17/02/2011	Kinh	
25	10A3-TN1	Huỳnh Ngọc Hân	Nữ	16/04/2011	Kinh	
26	10A3-TN1	Nguyễn Kiều Trâm	Nữ	22/11/2011	Kinh	
27	10A3-TN1	Dương Anh Thơ	Nữ	28/02/2011	Kinh	
28	10A3-TN1	Huỳnh Tú Nhi	Nữ	13/11/2011	Kinh	
29	10A3-TN1	Tương Thanh Bình	Nữ	27/06/2011	Kinh	
30	10A3-TN1	Lê Trung Hiếu	Nam	28/01/2011	Kinh	
31	10A3-TN1	Tạ Huyền Trang	Nữ	14/05/2011	Kinh	
32	10A3-TN1	Trần Khởi Nguyên	Nam	16/04/2011	Kinh	
33	10A3-TN1	Khổng Thị Cẩm Tú	Nữ	01/01/2011	Kinh	
34	10A3-TN1	Thiều Đăng Hoàng Lộc	Nam	02/04/2011	Kinh	
35	10A3-TN1	Nguyễn Phạm Thiên Kim	Nữ	25/06/2011	Kinh	
36	10A3-TN1	Hồ Ngọc Hà	Nữ	17/06/2011	Kinh	
37	10A3-TN1	Phạm Thảo Nguyên	Nữ	29/07/2011	Kinh	
38	10A3-TN1	Nguyễn Thị Hậu	Nữ	26/08/2011	Kinh	
39	10A3-TN1	Dương Gia Đông Uyên	Nữ	07/11/2011	Kinh	
40	10A3-TN1	Nguyễn Trần Thục Uyên	Nữ	22/11/2011	Kinh	
41	10A3-TN1	Phạm Bá Phương Anh	Nữ	18/05/2011	Kinh	
42	10A3-TN1	Nguyễn Ngọc Hân	Nữ	01/11/2011	Kinh	
43	10A3-TN1	Nguyễn Lê Trí Văn	Nam	09/07/2011	Kinh	
44	10A3-TN1	Nguyễn Phan Hữu Thuận	Nam	29/08/2011	Kinh	

Tổng 44 học sinh

Krông Pắc, ngày 24 tháng 8 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

Võ Quốc Phong

DANH SÁCH LỚP 10A4 - NĂM HỌC 2026-2027
(Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học) Chuyên đề: Toán - Lý - Hóa

STT	Lớp	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Ghi chú
1	10A4-TN1	Huỳnh Nhã Uyên	Nữ	07/01/2011	Kinh	
2	10A4-TN1	Trần Phạm Anh Thư	Nữ	15/09/2011	Mường	
3	10A4-TN1	Nguyễn Thị Gia Hân	Nữ	16/01/2011	Kinh	
4	10A4-TN1	Nguyễn Phạm Phương Dung	Nữ	14/01/2011	Kinh	
5	10A4-TN1	Nguyễn Lê Phương Khanh	Nữ	03/10/2011	Kinh	
6	10A4-TN1	Lê Ngô Phương Vy	Nữ	19/03/2011	Kinh	
7	10A4-TN1	Đặng Thị Thùy Linh	Nữ	28/10/2011	Kinh	
8	10A4-TN1	Vũ Quỳnh Như	Nữ	15/11/2011	Kinh	
9	10A4-TN1	Châu Tuệ Mẫn	Nữ	01/06/2011	Kinh	
10	10A4-TN1	Trần Hải Gia Bảo	Nam	16/03/2011	Kinh	
11	10A4-TN1	Đỗ Quốc Bảo	Nam	09/08/2011	Kinh	
12	10A4-TN1	Lê Ngọc Bảo Trâm	Nữ	08/03/2011	Kinh	
13	10A4-TN1	Đặng Trà My	Nữ	17/02/2011	Kinh	
14	10A4-TN1	Vũ Thị Hồng Nhung	Nữ	23/01/2011	Kinh	
15	10A4-TN1	Võ Thị Ngọc Hòa	Nữ	10/08/2011	Kinh	
16	10A4-TN1	Dương Gia Trí	Nam	28/02/2011	Kinh	
17	10A4-TN1	Nguyễn Thị Phương Uyên	Nữ	30/03/2011	Kinh	
18	10A4-TN1	Đinh Lê Bảo Trân	Nữ	11/10/2011	Kinh	
19	10A4-TN1	Trần Văn Phú Gia	Nam	01/07/2011	Kinh	
20	10A4-TN1	Hồ Bảo Ngọc	Nữ	12/02/2011	Kinh	
21	10A4-TN1	Trần Thị Bảo Trang	Nữ	28/08/2010	Kinh	
22	10A4-TN1	Thái Văn Trung	Nam	29/11/2011	Kinh	
23	10A4-TN1	Nguyễn Trần Ngọc Lan	Nữ	02/10/2011	Kinh	
24	10A4-TN1	Hồ Ngọc Triệu Mẫn	Nữ	13/10/2011	Kinh	
25	10A4-TN1	Hoàng Võ Trung Nguyên	Nam	12/05/2011	Kinh	
26	10A4-TN1	Nông Thị Minh Thư	Nữ	16/12/2011	Nùng	
27	10A4-TN1	Bùi Thị Kiều Chinh	Nữ	05/03/2011	Kinh	
28	10A4-TN1	Trương Bách Việt	Nam	08/08/2011	Kinh	
29	10A4-TN1	Võ Lê Minh Châu	Nữ	15/07/2011	Kinh	
30	10A4-TN1	Nguyễn Văn Giáp	Nam	12/01/2011	Kinh	
31	10A4-TN1	Võ Hoàng Bảo Duy	Nam	30/01/2011	Kinh	
32	10A4-TN1	Phan Từ Vỹ	Nam	22/09/2011	Kinh	
33	10A4-TN1	Hoàng Triệu Long Vỹ	Nam	07/07/2011	Nùng	
34	10A4-TN1	Nguyễn Quỳnh Như	Nữ	02/08/2011	Kinh	
35	10A4-TN1	Nguyễn Thị Ngọc Thùy	Nữ	07/05/2011	Kinh	
36	10A4-TN1	Lê Xuân Thiên Bảo	Nam	31/10/2011	Kinh	
37	10A4-TN1	Nguyễn Trần Thảo My	Nữ	03/04/2011	Kinh	
38	10A4-TN1	Trần Văn Minh Trí	Nam	29/05/2011	Kinh	
39	10A4-TN1	Hà Thủy An	Nữ	07/03/2011	Tày	
40	10A4-TN1	Nguyễn Thanh Bảo An	Nam	28/08/2011	Kinh	
41	10A4-TN1	Hồ Mỹ Duyên	Nữ	28/04/2011	Kinh	
42	10A4-TN1	Hồ Mỹ Quyên	Nữ	28/04/2011	Kinh	
43	10A4-TN1	Phạm Vũ Đan Thư	Nữ	27/09/2011	Kinh	
44	10A4-TN1	Châu Bùi Quốc Thịnh	Nam	21/12/2011	Kinh	
45	10A4-TN1	Trần Nguyễn Gia Hân	Nữ	03/02/2011	Kinh	
46	10A4-TN1	Nguyễn Thiên Phúc	Nam	03/09/2011	Kinh	

Tổng 46 học sinh

Krông Pắc, ngày 24 tháng 8 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

Võ Quốc Phong

DANH SÁCH LỚP 10A5 - NĂM HỌC 2026-2027
(Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học) Chuyên đề: Toán - Hóa - Sinh

STT	Lớp	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Ghi chú
1	10A5-TN2	Triệu Thị Hoài Trinh	Nữ	11/01/2011	Nùng	
2	10A5-TN2	H Kiều Mai Ktla	Nữ	15/01/2011	Ê-đê	
3	10A5-TN2	Nguyễn Hồng Kiều Như	Nữ	21/05/2011	Kinh	
4	10A5-TN2	Trần Võ Thanh Thanh	Nữ	21/01/2011	Kinh	
5	10A5-TN2	Phan Khánh Ngọc	Nữ	18/02/2011	Kinh	
6	10A5-TN2	Đoàn Nguyễn Trọng Phúc	Nam	07/03/2011	Kinh	
7	10A5-TN2	Trần Thị Phương Trinh	Nữ	01/05/2011	Kinh	
8	10A5-TN2	Bùi Thanh Phụng	Nữ	08/11/2011	Kinh	
9	10A5-TN2	Mạc Thị Huyền Trang	Nữ	21/02/2011	Nùng	
10	10A5-TN2	Phạm Gia Hưng	Nam	19/02/2011	Kinh	
11	10A5-TN2	Trần Thị Thùy Tiên	Nữ	11/11/2011	Kinh	
12	10A5-TN2	Nguyễn Hoàng Thiên Kim	Nữ	10/08/2011	Kinh	
13	10A5-TN2	Phạm Xuân Trường	Nam	23/05/2011	Kinh	
14	10A5-TN2	Trần Nguyễn Gia Nguyên	Nữ	13/05/2011	Kinh	
15	10A5-TN2	Nguyễn Trần Tuấn Minh	Nam	10/01/2011	Kinh	
16	10A5-TN2	Nguyễn Hữu Khoa	Nam	26/12/2011	Kinh	
17	10A5-TN2	Đặng Thị Phương Nhi	Nữ	11/09/2011	Kinh	
18	10A5-TN2	Hứa Trịnh Khánh Thi	Nữ	12/04/2011	Kinh	
19	10A5-TN2	Hồ Duy Minh	Nam	02/10/2011	Kinh	
20	10A5-TN2	Huỳnh Bảo Trâm	Nữ	11/03/2011	Kinh	
21	10A5-TN2	Nguyễn Trần Ngọc Khuê	Nữ	29/11/2011	Kinh	
22	10A5-TN2	Nguyễn Ngọc Khánh Quỳnh	Nữ	26/07/2011	Kinh	
23	10A5-TN2	Cù Huy Trường	Nam	08/08/2011	Kinh	
24	10A5-TN2	H Thùy Trâm Ayũn	Nữ	01/11/2011	Ê-đê	
25	10A5-TN2	Đặng Ngọc Hiếu	Nam	06/02/2011	Kinh	
26	10A5-TN2	Nguyễn Thị Phúc	Nữ	02/02/2011	Kinh	
27	10A5-TN2	Nguyễn Trịnh Nguyên Thảo	Nữ	09/04/2011	Kinh	
28	10A5-TN2	Nguyễn Chế Thu Thùy	Nữ	24/08/2011	Kinh	
29	10A5-TN2	Phạm Ngọc Hiệp	Nam	14/08/2011	Kinh	
30	10A5-TN2	Ngô Nguyễn Văn Tiến	Nam	17/08/2011	Kinh	
31	10A5-TN2	Phan Phúc Thịnh	Nam	08/03/2011	Kinh	
32	10A5-TN2	Huỳnh Thị Bảo Ngọc	Nữ	22/05/2011	Kinh	
33	10A5-TN2	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Nữ	05/07/2011	Kinh	
34	10A5-TN2	Huỳnh Ngọc Tuấn Anh	Nam	05/07/2011	Kinh	
35	10A5-TN2	Đặng Trần Tiên Khang	Nam	15/06/2011	Kinh	
36	10A5-TN2	Nguyễn Thị Thu Thảo	Nữ	05/07/2011	Kinh	
37	10A5-TN2	Hồ Nguyễn Quỳnh Như	Nữ	25/05/2011	Kinh	
38	10A5-TN2	Nguyễn Đức Chính	Nam	30/07/2011	Kinh	
39	10A5-TN2	Nguyễn Nhã Lim	Nữ	07/09/2011	Kinh	
40	10A5-TN2	Trần Ngọc Tường Vy	Nữ	10/02/2011	Kinh	
41	10A5-TN2	Nguyễn Thị Quỳnh Như	Nữ	21/09/2011	Kinh	
42	10A5-TN2	Lê Bảo Trâm	Nữ	01/01/2011	Kinh	
43	10A5-TN2	Đào Ngọc Quý	Nam	08/12/2011	Kinh	
44	10A5-TN2	Nguyễn Bảo Khang	Nam	12/03/2011	Kinh	
45	10A5-TN2	Trần Thái Hà	Nữ	09/11/2011	Kinh	

Tổng 45 học sinh

Krông Pắc, ngày 24 tháng 8 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

Võ Quốc Phong

DANH SÁCH LỚP 10A6 - NĂM HỌC 2026-2027
(Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học) Chuyên đề: Toán - Hóa - Sinh

STT	Mã học sinh	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Ghi chú
1	10A6-TN2	Hoàng Thanh Trúc	Nữ	08/08/2011	Kinh	
2	10A6-TN2	Bùi Thái Bích Trân	Nữ	26/08/2011	Kinh	
3	10A6-TN2	Trần Minh Phước	Nam	12/05/2011	Kinh	
4	10A6-TN2	Võ Thị Bích Hậu	Nữ	06/01/2011	Kinh	
5	10A6-TN2	Trần Nguyễn Bảo Ngọc	Nữ	25/02/2011	Kinh	
6	10A6-TN2	Nguyễn Thị Kim Ngân	Nữ	13/08/2011	Kinh	
7	10A6-TN2	Thái Nguyễn Bảo Nguyên	Nam	28/10/2011	Kinh	
8	10A6-TN2	Dương Quỳnh Như	Nữ	10/07/2011	Nùng	
9	10A6-TN2	Y' Nigel Ayün Byă	Nam	08/02/2011	Ê-đê	
10	10A6-TN2	Nguyễn Mai Yên Mlô	Nữ	08/11/2011	Kinh	
11	10A6-TN2	Hứa Thùy Lâm	Nữ	30/07/2011	Nùng	
12	10A6-TN2	Nguyễn Kim Ngân	Nữ	17/05/2011	Kinh	
13	10A6-TN2	Phạm Đình Thanh Đại	Nam	09/09/2011	Kinh	
14	10A6-TN2	Phan Gia Huy	Nam	15/03/2011	Kinh	
15	10A6-TN2	Nguyễn Thế Vĩnh	Nam	11/01/2011	Kinh	
16	10A6-TN2	Trần Thị Xuân Anh	Nữ	04/02/2011	Kinh	
17	10A6-TN2	Lê Võ Ngọc Hân	Nữ	07/06/2011	Kinh	
18	10A6-TN2	Nguyễn Ngọc Khánh Nhi	Nữ	08/02/2011	Kinh	
19	10A6-TN2	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	Nữ	14/10/2011	Kinh	
20	10A6-TN2	Võ Nguyễn Hoàng Long	Nam	16/09/2011	Kinh	
21	10A6-TN2	Trần Khánh Huyền	Nữ	27/05/2011	Kinh	
22	10A6-TN2	Chung Hoàng Diệu Linh	Nữ	08/01/2011	Nùng	
23	10A6-TN2	Bùi Thị Lệ Quyên	Nữ	22/06/2011	Kinh	
24	10A6-TN2	Nguyễn Ngọc Minh Quyên	Nữ	10/12/2011	Kinh	
25	10A6-TN2	Phan Gia Hiên	Nữ	25/12/2010	Kinh	
26	10A6-TN2	Lê Thái Thành Danh	Nam	17/10/2011	Kinh	
27	10A6-TN2	Nguyễn Quang Gia Bảo	Nam	06/11/2011	Kinh	
28	10A6-TN2	Huỳnh Tấn Phô	Nam	06/02/2011	Kinh	
29	10A6-TN2	Nguyễn Vương Trúc Quỳnh	Nữ	23/11/2011	Kinh	
30	10A6-TN2	Hồ Thị Thu Thảo	Nữ	08/11/2011	Kinh	
31	10A6-TN2	Hồ Ngọc Hoàn	Nam	03/09/2011	Kinh	
32	10A6-TN2	Y Juăng Kpor	Nam	22/06/2011	Ê-đê	
33	10A6-TN2	H Sơ Nia Byă	Nữ	21/01/2011	Ê-đê	
34	10A6-TN2	Nguyễn Bảo Ngọc	Nữ	21/11/2011	Kinh	
35	10A6-TN2	Hồ Nguyễn Anh Thư	Nữ	23/01/2011	Kinh	
36	10A6-TN2	Nguyễn Anh Tú	Nam	28/10/2011	Kinh	
37	10A6-TN2	Nguyễn Bá Đức	Nam	08/12/2011	Kinh	
38	10A6-TN2	Phạm Lê Như Ý	Nữ	10/02/2011	Kinh	
39	10A6-TN2	Trần Phan Kiều Anh	Nữ	17/05/2011	Kinh	
40	10A6-TN2	Lê Đỗ Mai Linh	Nữ	09/04/2011	Kinh	
41	10A6-TN2	Nguyễn Lê Thanh Trúc Byă	Nữ	30/10/2011	Ê-đê	
42	10A6-TN2	Phạm Đăng Dũng	Nam	08/05/2011	Kinh	
43	10A6-TN2	Hà Nguyễn Nhật Huy	Nam	24/06/2011	Kinh	
44	10A6-TN2	Nguyễn Hoàng Phú	Nam	04/07/2011	Kinh	
45	10A6-TN2	Châu Thị Cẩm Tiên	Nữ	03/03/2011	Kinh	

Tổng 45 học sinh

Krông Pắc, ngày 24 tháng 8 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

Võ Quốc Phong

DANH SÁCH LỚP 10A7 - NĂM HỌC 2026-2027
(Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học) Chuyên đề: Toán - Lý - Tin

STT	Lớp	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Ghi chú
1	10A7-TN3	Võ Hoàng Lâm	Nam	16/08/2011	Kinh	
2	10A7-TN3	Trần Phan Thảo Trúc	Nữ	02/04/2011	Kinh	
3	10A7-TN3	Nguyễn Thị Anh Diệp	Nữ	01/01/2011	Kinh	
4	10A7-TN3	Hồ Thị Hoài Thương	Nữ	03/08/2011	Kinh	
5	10A7-TN3	Huỳnh Duy Bảo	Nam	10/12/2011	Kinh	
6	10A7-TN3	Trương Thái Anh	Nam	25/08/2011	Kinh	
7	10A7-TN3	Nguyễn Võ Hoàng Huy	Nam	25/08/2011	Kinh	
8	10A7-TN3	Hoàng Anh Vũ	Nam	22/10/2011	Kinh	
9	10A7-TN3	Phan Hoàng Bảo Trâm	Nữ	29/05/2011	Kinh	
10	10A7-TN3	Y Zêm Aýn	Nam	01/01/2011	Ê-đê	
11	10A7-TN3	Phạm Ngọc Gia Bảo	Nam	31/03/2011	Kinh	
12	10A7-TN3	Võ Xuân Quyền	Nam	30/01/2011	Kinh	
13	10A7-TN3	Hùng Thị Thùy Nhiên	Nữ	25/02/2011	Kinh	
14	10A7-TN3	Nguyễn Triều Khang	Nam	18/11/2011	Kinh	
15	10A7-TN3	Nguyễn Hà Đăng Khôi	Nam	12/04/2011	Kinh	
16	10A7-TN3	Nguyễn Huy Mạnh	Nam	16/09/2011	Kinh	
17	10A7-TN3	Hứa Uyên Nhi	Nữ	12/11/2011	Kinh	
18	10A7-TN3	Nguyễn Hồng Thiện	Nam	31/10/2011	Kinh	
19	10A7-TN3	Phan Ngọc Như Ý	Nữ	05/01/2011	Kinh	
20	10A7-TN3	Phan Đức Bảo	Nam	27/01/2011	Kinh	
21	10A7-TN3	Nguyễn Trần Tuấn Minh	Nam	10/01/2011	Kinh	
22	10A7-TN3	Lê Quang Hào	Nam	13/10/2011	Kinh	
23	10A7-TN3	Phan Thị Ngọc Hân	Nữ	23/09/2011	Kinh	
24	10A7-TN3	Trần Thị Bích Trâm	Nữ	11/10/2011	Kinh	
25	10A7-TN3	Nguyễn Linh Đan	Nữ	27/10/2011	Kinh	
26	10A7-TN3	Nguyễn Trần Ngọc Khánh	Nữ	30/11/2011	Kinh	
27	10A7-TN3	Võ Nguyên Vũ	Nam	06/12/2011	Kinh	
28	10A7-TN3	Nguyễn Vương Hữu Thắng	Nam	14/03/2011	Kinh	
29	10A7-TN3	Đỗ Minh Việt	Nam	11/03/2011	Kinh	
30	10A7-TN3	Phan Nguyễn Quốc Việt	Nam	10/12/2011	Kinh	
31	10A7-TN3	Dương Thị Kim Anh	Nữ	19/09/2011	Kinh	
32	10A7-TN3	Huỳnh Tấn Sang	Nam	10/10/2011	Kinh	
33	10A7-TN3	Bùi Thị Phương Linh	Nữ	17/01/2011	Kinh	
34	10A7-TN3	Phạm Lê Gia Bảo	Nam	13/11/2011	Kinh	
35	10A7-TN3	Nguyễn Lê Cát Tường	Nữ	11/01/2011	Kinh	
36	10A7-TN3	Y Hanam Knul	Nam	30/07/2011	Ê-đê	
37	10A7-TN3	Y Khe Ly Ktla	Nam	27/01/2011	Ê-đê	
38	10A7-TN3	H Phuê Bkrông	Nữ	12/08/2011	Ê-đê	
39	10A7-TN3	Nguyễn Xuân Nghĩa	Nam	21/10/2011	Kinh	
40	10A7-TN3	Đỗ Đức Tài	Nam	15/03/2011	Kinh	
41	10A7-TN3	Lê Đình Quân	Nam	01/12/2011	Kinh	
42	10A7-TN3	Trương Quốc Trọng	Nam	30/05/2011	Kinh	

Tổng 42 học sinh

Krông Pắc, ngày 24 tháng 8 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

Võ Quốc Phong

DANH SÁCH LỚP 10A8 - NĂM HỌC 2026-2027
(Vật lý, Địa lý, GDKTPL, Công nghệ Thiết kế) Chuyên đề: Văn, Sử, Địa

STT	Lớp	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Ghi chú
1	10A8-XH1	H Hê Ô Rín Ayun	Nữ	08/02/2011	Ê-đê	
2	10A8-XH1	Tưởng Hoàng Hà Anh	Nữ	03/11/2011	Kinh	
3	10A8-XH1	Bùi Lương Minh Châu	Nữ	19/09/2011	Kinh	
4	10A8-XH1	Nguyễn Phạm Hoàng Nguyên	Nam	23/04/2011	Kinh	
5	10A8-XH1	Nguyễn Hoàng Anh Châu	Nữ	17/05/2011	Kinh	
6	10A8-XH1	Nông Hà Xuân Thắng	Nam	26/07/2011	Nùng	
7	10A8-XH1	Phạm Nguyễn Ngọc Lan	Nữ	02/02/2011	Kinh	
8	10A8-XH1	Phan Lương Trà My	Nữ	17/01/2011	Kinh	
9	10A8-XH1	Hoàng Phước Bảo An	Nam	17/08/2011	Kinh	
10	10A8-XH1	Nông Thị Thanh Trúc	Nữ	25/05/2011	Nùng	
11	10A8-XH1	H Wy Ly Niê	Nữ	02/10/2011	Ê-đê	
12	10A8-XH1	Nông Thị Bảo Trâm	Nữ	04/03/2011	Tày	
13	10A8-XH1	Phạm Lê Bảo Trân	Nữ	07/06/2011	Kinh	
14	10A8-XH1	Trần Thị Hà Vy	Nữ	24/11/2011	Kinh	
15	10A8-XH1	Lê Trà My	Nữ	04/01/2011	Kinh	
16	10A8-XH1	H Trà Nhi Byă	Nữ	16/09/2011	Ê-đê	
17	10A8-XH1	H Trà My Bkrông	Nữ	24/05/2011	Ê-đê	
18	10A8-XH1	Hưạ Minh Tiên	Nam	17/07/2010	Nùng	
19	10A8-XH1	Phạm Ngọc Bảo Ngân	Nữ	28/08/2011	Kinh	
20	10A8-XH1	H Yue Byă	Nữ	12/06/2011	Ê-đê	
21	10A8-XH1	Tàng Long Phi	Nam	15/01/2011	Tày	
22	10A8-XH1	Vì Thị Chi	Nữ	10/05/2011	Tày	
24	10A8-XH1	Nguyễn Hoàng Tường Vy	Nữ	29/09/2011	Kinh	
25	10A8-XH1	Lê Minh Nhất	Nam	10/05/2011	Kinh	
26	10A8-XH1	Nguyễn Hồ Tuấn Kiệt	Nam	25/08/2011	Kinh	
27	10A8-XH1	H Nhă Yên Êban	Nữ	24/12/2011	Ê-đê	
28	10A8-XH1	Lại Văn Kiệt Ê Ban	Nam	25/05/2011	Ê-đê	
29	10A8-XH1	Lương Thị Mỹ Vy	Nữ	13/06/2011	Kinh	
30	10A8-XH1	Vũ Minh Đăng	Nam	11/03/2011	Kinh	
31	10A8-XH1	Trần Thị Thúy Hằng	Nữ	22/02/2011	Kinh	
32	10A8-XH1	Nguyễn Thanh Phú	Nam	02/06/2011	Kinh	
33	10A8-XH1	Nguyễn Hoài Anh	Nữ	21/01/2011	Kinh	
34	10A8-XH1	Nguyễn Ngọc Gia Vỹ	Nam	18/06/2011	Kinh	
35	10A8-XH1	Lê Trần Kiều Nhi	Nữ	17/09/2010	Kinh	
36	10A8-XH1	Trần Thế Nhiên	Nam	20/11/2011	Kinh	
37	10A8-XH1	H - Ruin Ayũn	Nữ	24/01/2011	Ê-đê	
38	10A8-XH1	H Wê Ra Niê	Nữ	19/01/2011	Ê-đê	
39	10A8-XH1	Diệp Hồng Quân	Nam	27/12/2011	Nùng	
40	10A8-XH1	Hoàng Ngọc Nhi	Nữ	28/09/2011	Nùng	
41	10A8-XH1	Nông Minh Tuấn	Nam	05/04/2011	Nùng	
42	10A8-XH1	H Tuyết Niê	Nữ	03/10/2011	Ê-đê	
43	10A8-XH1	H Su Hơn Aỹun	Nữ	22/02/2011	Ê-đê	
44	10A8-XH1	H Nuyt Niê	Nữ	15/08/2011	Ê-đê	
45	10A8-XH1	Y Quyết Aỹun	Nam	20/03/2011	Ê-đê	
46	10A9-XH1	Hoàng Nguyễn Bảo Hân	Nữ	07/07/2011	Kinh	

Tổng 46 học sinh

Krông Pắc, ngày 24 tháng 8 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

Võ Quốc Phong

DANH SÁCH LỚP 10A9 - NĂM HỌC 2026-2027
(Vật lý, Địa lý, GDKTPL, Công nghệ Thiết kế) Chuyên đề: Văn, Sử, Địa

STT	Mã học sinh	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Ghi chú
1	10A9-XH1	H' Hạnh Mlô	Nữ	06/12/2011	Ê-đê	
2	10A9-XH1	Hoàng Gia Huy	Nam	17/08/2011	Kinh	
3	10A9-XH1	H Duyên Niê	Nữ	13/07/2011	Ê-đê	
4	10A9-XH1	Nguyễn Thị Thương Thương	Nữ	12/03/2011	Kinh	
5	10A9-XH1	Trần Thị Trà My	Nữ	07/04/2011	Kinh	
6	10A9-XH1	Đặng Nguyễn Thúy Vy	Nữ	14/09/2011	Kinh	
7	10A9-XH1	Lê Thị Bạch Trúc	Nữ	24/08/2011	Kinh	
8	10A9-XH1	Huỳnh Ngọc Quốc Nhân	Nam	03/04/2011	Kinh	
9	10A9-XH1	Nông Thị Thúy Miên	Nữ	03/10/2011	Nùng	
10	10A9-XH1	H Hà Vy Byă	Nữ	05/01/2011	Ê-đê	
11	10A9-XH1	Lục Gia Hoàng	Nam	19/08/2011	Nùng	
12	10A9-XH1	Nguyễn Lê Ý An	Nữ	24/11/2011	Kinh	
13	10A9-XH1	Tạ Hồ Khánh Như	Nữ	29/04/2011	Kinh	
14	10A9-XH1	Lê Tùng Anh	Nam	10/09/2011	Kinh	
15	10A9-XH1	Nguyễn Trịnh Thu Ngân	Nữ	19/09/2011	Kinh	
16	10A9-XH1	H Hốc Niê	Nữ	06/03/2011	Ê-đê	
17	10A9-XH1	Cung Nguyệt Mỹ	Nữ	23/12/2011	Nùng	
18	10A9-XH1	Trần Đăng Khôi	Nam	17/04/2011	Kinh	
19	10A9-XH1	Hà Ngọc Bảo Nhi	Nữ	14/09/2011	Kinh	
20	10A9-XH1	H Du Lan Byă	Nữ	16/07/2011	Ê-đê	
21	10A9-XH1	Lê Đăng Phương Quang	Nam	17/01/2011	Kinh	
22	10A9-XH1	Lê Võ Út Trinh	Nữ	29/05/2011	Kinh	
23	10A9-XH1	Bành Nguyễn Gia Huy	Nam	23/07/2011	Kinh	
24	10A9-XH1	Nguyễn Trần Thục Vân	Nữ	17/10/2011	Kinh	
25	10A9-XH1	H Duyệt Êban	Nữ	01/08/2011	Ê-đê	
26	10A9-XH1	Hoàng Tuấn Kiệt	Nam	25/06/2011	Nùng	
27	10A9-XH1	H San Dra Byă	Nữ	22/05/2011	Ê-đê	
28	10A9-XH1	Phùng Thị Thiên Kim	Nữ	19/10/2011	Nùng	
29	10A9-XH1	Đinh Đoàn Gia Khiêm	Nam	05/02/2011	Kinh	
30	10A9-XH1	Cao Văn Thế Tuệ	Nam	10/08/2011	Kinh	
31	10A9-XH1	Đỗ Thị Kim Hân	Nữ	25/02/2011	Kinh	
32	10A9-XH1	Nguyễn Hoàng Hải Nguyên	Nam	06/06/2011	Kinh	
33	10A9-XH1	Trần Lê Quỳnh Như	Nữ	19/09/2011	Kinh	
34	10A9-XH1	Bùi Huy Hợp	Nam	28/11/2011	Kinh	
35	10A9-XH1	Nguyễn Tuấn Tài	Nam	05/09/2011	Kinh	
36	10A9-XH1	Hoàng Xuân Hiên Niê	Nữ	08/01/2011	Ê-đê	
37	10A9-XH1	H Thanh Thảo Ding	Nữ	02/02/2011	Ê-đê	
38	10A9-XH1	H Vưng Niê	Nữ	23/06/2011	Ê-đê	
39	10A9-XH1	Y Bi Ru Niê	Nam	22/01/2011	Ê-đê	
40	10A9-XH1	Y Li Bi Ayün	Nam	19/02/2011	Ê-đê	
41	10A9-XH1	H Trang Niê	Nữ	21/05/2011	Ê-đê	
42	10A9-XH1	Y- Si Nai Kpor	Nam	22/02/2011	Ê-đê	
43	10A9-XH1	H Rô Na Byă Niê	Nữ	31/12/2011	Ê-đê	

Tổng 43 học sinh

Không Pắc, ngày.....tháng năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

Võ Quốc Phong

DANH SÁCH LỚP 10A10 - NĂM HỌC 2026-2027
(Hóa học, Địa lý, GDKTPL, Công nghệ Thiết kế) Chuyên đề: Văn, Sử, GDKTPL

STT	Lớp	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Ghi chú
1	10A10-XH2	Vi Tường Vy	Nữ	12/04/2011	Tày	
2	10A10-XH2	Y Vui Ayun	Nam	10/10/2011	Ê-đê	
3	10A10-XH2	Hoàng Thị Thuý Vân	Nữ	16/10/2011	Nùng	
4	10A10-XH2	Trần Ngọc Anh Thư	Nữ	17/01/2011	Kinh	
5	10A10-XH2	Lục Thị Hồng	Nữ	15/05/2011	Nùng	
6	10A10-XH2	Võ Minh Lộc	Nam	02/11/2011	Kinh	
7	10A10-XH2	Nguyễn Thùy Trang	Nữ	11/03/2011	Kinh	
8	10A10-XH2	Đặng Ngọc Thiên Mẫn	Nữ	05/12/2011	Kinh	
9	10A10-XH2	Bùi Ngọc Trà My	Nữ	08/06/2011	Kinh	
10	10A10-XH2	H Hà Linh Niê	Nữ	14/09/2011	Ê-đê	
11	10A10-XH2	Nguyễn Văn Khiêm	Nam	20/01/2011	Kinh	
12	10A10-XH2	H Hiên Liêng	Nữ	05/05/2011	Ê-đê	
13	10A10-XH2	H Ni Riam Byă	Nữ	25/07/2011	Ê-đê	
14	10A10-XH2	Triệu Lê Na	Nữ	25/12/2011	Tày	
15	10A10-XH2	Trịnh Hồng Nhật	Nam	11/09/2011	Kinh	
16	10A10-XH2	Nguyễn Đức Mạnh	Nam	26/08/2011	Kinh	
17	10A10-XH2	Vũ Trần Huyền Mai	Nữ	24/06/2011	Kinh	
18	10A10-XH2	H Lan Ayũn	Nữ	15/04/2011	Ê-đê	
19	10A10-XH2	Rệp Thị Khánh Vy	Nữ	13/02/2011	Nùng	
20	10A10-XH2	Lăng Tường Vy	Nữ	12/02/2011	Nùng	
21	10A10-XH2	A Thị Mỹ Trâm	Nữ	19/05/2011	Xơ Đăng	
22	10A10-XH2	Lê Dương Thanh Trà	Nữ	07/02/2011	Nùng	
23	10A10-XH2	Lương Trần Gia Hân	Nữ	01/12/2011	Kinh	
24	10A10-XH2	H Sươn Niê	Nữ	28/03/2011	Ê-đê	
25	10A10-XH2	H Hninh Ayũn	Nữ	14/01/2011	Ê-đê	
26	10A10-XH2	H Đa Mi Byă	Nữ	03/03/2011	Ê-đê	
27	10A10-XH2	Y Huy Êung	Nam	19/08/2011	Ê-đê	
28	10A10-XH2	H Yến Byă	Nữ	26/07/2011	Ê-đê	
29	10A10-XH2	H Trúc Byă	Nữ	21/08/2011	Ê-đê	
30	10A10-XH2	H Hạnh Êban	Nữ	10/08/2011	Ê-đê	
31	10A10-XH2	H Nhoáng Niê	Nữ	01/04/2011	Ê-đê	
32	10A10-XH2	H Phi Yến Ayũn	Nữ	12/06/2011	Ê-đê	
33	10A10-XH2	Nguyễn Văn Nhật Anh	Nam	02/11/2011	Kinh	
34	10A10-XH2	H - Xa Lin Ayũn	Nữ	28/07/2011	Ê-đê	
35	10A10-XH2	Cao Ngọc Vũ	Nam	09/05/2011	Kinh	
36	10A10-XH2	Nông Thị Tường Vy	Nữ	01/04/2011	Nùng	
37	10A10-XH2	H Ri Kô Ayũn	Nữ	11/10/2011	Ê-đê	
38	10A10-XH2	H Khiên Niê	Nữ	06/03/2011	Ê-đê	
39	10A10-XH2	Ngô Gia Bảo	Nam	10/04/2011	Nùng	
40	10A10-XH2	H Đơn Bkrông	Nữ	16/06/2011	Ê-đê	
41	10A10-XH2	H Lizi Niê	Nữ	28/01/2011	Ê-đê	
42	10A10-XH2	H Ti Na Ayun	Nữ	20/07/2011	Ê-đê	
43	10A10-XH2	Lành Đức Nhật Huy	Nam	14/08/2011	Tày	
44	10A10-XH2	Đỗ Thái Hà Vy	Nữ	06/08/2011	Kinh	

Tổng 44 học sinh

Không Pắc, ngày 24 tháng 8 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

Võ Quốc Phong

DANH SÁCH LỚP 10A11 - NĂM HỌC 2026-2027
(Sinh học, Địa lý, GDKTPL, Công nghệ trồng trọt) Chuyên đề: Toán, Văn, Địa

STT	Lớp	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Ghi chú
1	10A11-XH3	Lê Thị Thảo My	Nữ	23/08/2011	Kinh	
2	10A11-XH3	Bùi Phương Anh	Nữ	04/12/2011	Kinh	
3	10A11-XH3	Khuất Thị Bảo Ngọc	Nữ	13/04/2011	Kinh	
4	10A11-XH3	Nguyễn Thị Phương Thảo	Nữ	10/03/2011	Kinh	
5	10A11-XH3	Nguyễn Bình An	Nữ	16/11/2011	Kinh	
6	10A11-XH3	Nguyễn Đăng Thùy Linh	Nữ	31/05/2011	Kinh	
7	10A11-XH3	H Siêng Ayun	Nữ	16/06/2011	Ê-đê	
8	10A11-XH3	H Dĩ Byă	Nữ	24/12/2011	Ê-đê	
9	10A11-XH3	Trần Thị Thùy Ngân	Nữ	04/02/2011	Kinh	
10	10A11-XH3	Đỗ Công Nguyên	Nam	07/06/2011	Kinh	
11	10A11-XH3	Huỳnh Lê Ngọc Như	Nữ	09/11/2011	Kinh	
12	10A11-XH3	Hoàng Thị Kim Loan	Nữ	20/09/2011	Nùng	
13	10A11-XH3	Phùng Thị Thu Thảo	Nữ	18/03/2011	Kinh	
14	10A11-XH3	H Tươi Mlô	Nữ	04/05/2011	Ê-đê	
15	10A11-XH3	Nguyễn Minh Thiện	Nam	25/05/2011	Kinh	
16	10A11-XH3	Nguyễn Trần Thanh Tuệ	Nữ	24/02/2011	Kinh	
17	10A11-XH3	Nguyễn Ngọc Bảo Hân	Nữ	22/09/2011	Kinh	
18	10A11-XH3	H Thủy Ayũn	Nữ	23/11/2011	Ê-đê	
19	10A11-XH3	Đinh Nguyễn Bảo Ngọc	Nữ	27/02/2011	Kinh	
20	10A11-XH3	Đào Kiều My	Nữ	03/06/2011	Kinh	
21	10A11-XH3	Trần Minh Hậu	Nam	18/06/2011	Kinh	
22	10A11-XH3	Lê Khắc Huy	Nam	05/12/2011	Kinh	
23	10A11-XH3	Nguyễn Ngọc Sơn	Nam	04/07/2011	Kinh	
24	10A11-XH3	Trần Anh Khoa	Nam	21/06/2011	Kinh	
25	10A11-XH3	Từ Gia Phong	Nam	01/11/2011	Kinh	
26	10A11-XH3	Y Luật Byă	Nam	27/06/2011	Ê-đê	
27	10A11-XH3	H Na Ra Niê	Nữ	11/01/2011	Ê-đê	
28	10A11-XH3	H Linh Trang Ayũn	Nữ	22/05/2011	Ê-đê	
29	10A11-XH3	H Eva Byă	Nữ	22/05/2011	Ê-đê	
30	10A11-XH3	Hoàng Thị Kiều Diễm	Nữ	11/11/2011	Nùng	
31	10A11-XH3	Y Hê Ly Arul	Nam	20/02/2009	Ê-đê	
32	10A11-XH3	Y Phor Niê	Nam	28/04/2011	Ê-đê	
33	10A11-XH3	H Thu Nhi Byă	Nữ	19/09/2011	Ê-đê	
34	10A11-XH3	Y Yô Hun Niê	Nam	04/03/2011	Ê-đê	
35	10A11-XH3	Y Dô Rin Niê	Nam	08/03/2011	Ê-đê	
36	10A11-XH3	H Guyn Byă	Nữ	05/05/2011	Ê-đê	
37	10A11-XH3	Y Chung Ayũn	Nam	20/12/2011	Ê-đê	
38	10A11-XH3	Trương Gia Phú	Nam	21/03/2011	Kinh	
39	10A11-XH3	Lưu Công Hoàng	Nam	18/11/2011	Kinh	
40	10A11-XH3	Đoàn Mạnh Tiến	Nam	20/02/2011	Kinh	
41	10A11-XH3	H Bích Hạnh Niê	Nữ	29/10/2011	Ê-đê	
42	10A11-XH3	H Liễn Đan Niê	Nữ	17/07/2011	Ê-đê	
43	10A11-XH3	Trần Nguyễn Phương Nghi	Nữ	31/01/2011	Kinh	

Tổng 43 học sinh

Krông Pắc, ngày 24 tháng 8 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

Võ Quốc Phong

DANH SÁCH LỚP 10A12 - NĂM HỌC 2026-2027
(Sinh học, Địa lý, GDKTPL, Công nghệ trồng trọt) Chuyên đề: Toán, Văn, Địa

STT	Lớp	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Ghi chú
1	10A12_XH3	Trần Thị Trường Giang	Nữ	30/09/2011	Kinh	
2	10A12_XH3	Bùi Lại Hải Vân	Nữ	08/10/2011	Kinh	
3	10A12_XH3	Dương Thị Mai An	Nữ	12/05/2011	Kinh	
4	10A12_XH3	Huỳnh Nhã Linh	Nữ	27/07/2011	Kinh	
5	10A12_XH3	Phạm Thị Khánh Huyền	Nữ	11/06/2011	Kinh	
6	10A12_XH3	Bê Thị Duyên	Nữ	26/05/2011	Nùng	
7	10A12_XH3	Nguyễn Ngọc Tường Vy	Nữ	19/09/2011	Kinh	
8	10A12_XH3	Phạm Nhã Uyên	Nữ	04/10/2011	Kinh	
9	10A12_XH3	Nguyễn Nhật Minh Tú	Nam	28/01/2011	Kinh	
10	10A12_XH3	Lê Phan Trà My	Nữ	22/01/2011	Kinh	
11	10A12_XH3	Khổng Như Quỳnh	Nữ	09/05/2011	Kinh	
12	10A12_XH3	Phùng Trần Bảo Ngân	Nữ	24/01/2011	Kinh	
13	10A12_XH3	Bùi Thị Thảo Sương	Nữ	24/08/2011	Kinh	
14	10A12_XH3	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	Nữ	21/07/2011	Kinh	
15	10A12_XH3	Dương Gia Hân	Nữ	17/03/2011	Kinh	
16	10A12_XH3	H Su Ra Niê	Nữ	12/02/2011	Ê-đê	
17	10A12_XH3	H Na Chun Niê	Nữ	17/05/2011	Ê-đê	
18	10A12_XH3	Phạm Võ Ly Na	Nữ	14/04/2011	Kinh	
19	10A12_XH3	Vũ Lâm Hào	Nam	23/03/2011	Kinh	
20	10A12_XH3	Trần Khánh Duy	Nam	27/12/2011	Kinh	
21	10A12_XH3	Trần Lập Hào	Nam	07/06/2011	Kinh	
22	10A12_XH3	Ngô Thị Kim Quyên	Nữ	10/08/2011	Kinh	
23	10A12_XH3	Nguyễn Thị Thùy Linh	Nữ	23/08/2011	Kinh	
24	10A12_XH3	Phan Hoàng Bảo Bảo	Nam	25/10/2011	Kinh	
25	10A12_XH3	Ngô Đắc Lộc	Nam	15/12/2011	Kinh	
26	10A12_XH3	Nguyễn Chí Hiếu	Nam	17/10/2011	Kinh	
27	10A12_XH3	H Hương Quế Niê	Nữ	14/01/2011	Ê-đê	
28	10A12_XH3	Tuấn Khanh Niê	Nam	24/10/2011	Ê-đê	
29	10A12_XH3	Y Châng Bkrông	Nam	12/05/2011	Ê-đê	
30	10A12_XH3	H' Mươn Niê	Nữ	23/10/2011	Ê-đê	
31	10A12_XH3	H Trúc Niê	Nữ	29/04/2011	Ê-đê	
32	10A12_XH3	Mó Khim	Nữ	01/01/2011	Bru-Vân	
33	10A12_XH3	Y Dược Aýun	Nam	15/08/2011	Ê-đê	
34	10A12_XH3	Y Khum Byă	Nam	09/12/2011	Ê-đê	
35	10A12_XH3	H Ên Byă	Nữ	17/05/2011	Ê-đê	
36	10A12_XH3	Y Bảo Triêk	Nam	24/04/2011	Ê-đê	
37	10A12_XH3	Y Zu Bi Niê	Nam	24/06/2011	Ê-đê	
38	10A12_XH3	H Muôn Ayün	Nữ	04/11/2010	Ê-đê	
39	10A12_XH3	H Hiếu Niê	Nữ	12/09/2011	Ê-đê	
40	10A12_XH3	Tô Tấn Sang	Nam	28/07/2011	Kinh	
41	10A12_XH3	Y Ba Byă	Nam	06/02/2011	Ê-đê	
42	10A12_XH3	Y Lâm Byă	Nam	15/09/2011	Ê-đê	
43	10A12_XH3	Y Hới Byă	Nam	13/08/2010	Ê-đê	
44	10A12_XH3	Y Triết Byă	Nam	21/02/2011	Ê-đê	

Tổng 44 học sinh

Krông Pắc, ngày 24 tháng 8 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

Võ Quốc Phong